

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ATB HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ATB HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ATB HA NOI CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ATB HA NOI CSI.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106913602

3. Ngày thành lập: 24/07/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 27 ngõ 7 phố An Hòa, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0986746750

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
2.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
3.	In ấn	1811
4.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
5.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
6.	Bốc xếp hàng hóa	5224
7.	Dịch vụ lưu trữ ngắn ngày	5510
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;	4663

9.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
10.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
11.	Lập trình máy vi tính	6201
12.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
13.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
14.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
15.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
16.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
17.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
18.	Xây dựng công trình công ích	4220
19.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp; - Xây dựng đường hầm.	4290
20.	Phá dỡ	4311
21.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
22.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
23.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
24.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống âm thanh, Hệ thống hút bụi, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí;	4329
25.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

26.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng của tòa nhà; - Đóng cọc, ép cọc; - Chông ẩm các tòa nhà, chôn chân trụ; - Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, uốn thép; - Xây dựng và đặt đá; - Lợp mái bao phủ tòa nhà, dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng; - Dỡ bỏ hoặc phá hủy các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng.	4390
27.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4511
28.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
29.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); - Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả loại chuyên dụng như xe cứu thương, xe chở tù, xe tang lễ; - Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh; rơ-moóc và bán rơ-moóc; - Ô tô chuyên dụng: xe bồn, xe cứu hộ, xe cứu hỏa, xe chở rác, xe quét đường, xe phun tưới, xe trộn bê tông, xe chiếu chụp X-quang...	4513
30.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa ô tô	4520
31.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4530
32.	Bán mô tô, xe máy	4541
33.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý thương mại; - Môi giới thương mại;	4610
35.	Bán buôn gạo (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4631
36.	Bán buôn thực phẩm	4632
37.	Bán buôn đồ uống	4633

38.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
39.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
40.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
41.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	8299
43.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư. (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kiểm toán)	6619
44.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kiểm toán)	7020
45.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động đo đạc bản đồ (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép) - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác: chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hóa học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước và kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm;	7110
46.	Quảng cáo	7310
47.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất (không bao gồm hoạt động thiết kế xây dựng công trình);	7410
48.	Cho thuê xe có động cơ	7710
49.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu: Dụng cụ máy, thiết bị khai khoáng và thăm dò dầu, thiết bị đo lường và điều khiển	7730

50.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác Chi tiết: - Vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác; - Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống; - Vệ sinh bể bơi hoặc bảo dưỡng; - Vệ sinh máy móc công nghiệp; - Vệ sinh tàu hỏa, xe buýt máy bay...; - Vệ sinh đường xá; - Dịch vụ tẩy uế và tiệt trùng; (không bao gồm xông hơi khử trùng) - Quét đường và cào tuyết;	8129
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HẢI ANH	Phố Đoàn, Xã Thanh Tùng, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	50	142443232	
			Tổng số	90.000	900.000.000	50		
2	NGUYỄN HUY THÀNH	Xóm 8, xã Kim Thụ, Xã Kim Thụ, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	54.000	540.000.000	30	112204041	
			Tổng số	54.000	540.000.000	30		
3	NGUYỄN HỮU SOẠN	Xóm 8, Xã Kim Thụ, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	20	112180887	
			Tổng số	36.000	360.000.000	20		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ HẢI ANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 06/09/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 142443232

Ngày cấp: 11/01/2005

Nơi cấp: Công an Hải Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Phố Đoàn, Xã Thanh Tùng, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Phố Đoàn, Xã Thanh Tùng, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội